3

CƠ QUAN CẤP HỘ CHIẾU
ISSUING AUTHORITY

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Immigration Department
T/L CỤC TRƯỞNG
For the Director
P. Trưởng phòng
Deputy Chief of Division

Nguyễn Ngọc Minh

Chữ ký người mang hộ chiếu
Signature of bearer

Đặng Hoài Phong

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM - *SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*

HỘ CHIẾU / *PASSPORT*

Loại / *Type*: P

Mã số / *Code*: VNM

Số hộ chiếu / *Passport N°*: C3176199

Họ và tên / *Full name*
ĐẶNG HOÀI PHONG

Quốc tịch / *Nationality*: VIỆT NAM / *VIETNAMESE*

Ngày sinh / *Date of birth*: **28 / 02 / 1996**

Nơi sinh / *Place of birth*: **BẾN TRE**

Giới tính / *Sex*: **NAM / M**

Số GCMND / *ID card N°*: **321700938**

Ngày cấp / *Date of issue*: **14 / 04 / 2017**

Có giá trị đến / *Date of expiry*: **14 / 04 / 2027**

Nơi cấp / *Place of issue*
Cục Quản lý xuất nhập cảnh

P<VNMDANG<<HOAI<PHONG<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C3176199<2VNM9602289M2704140321700938<<<<<78

JAPAN IMMIGRATION INSPECTOR

上陸許可
LANDING PERMISSION

在留資格 Status of Residence: 技能実習1号ロ Technical Intern Training (Ro)

在留期間 Duration of Stay: One year

在留開始 Date of Entry: 31 OCT 2017

在留期間満了日 Date of Expiry: 31 OCT 2018

1626840375

KHTL08816874
EG83189481FA

C — VISAS

JAPAN VISA
日本国査証

EB0388267

Place of Issue: HO CHI MINH
Date of Issue: 26 OCT 17
Date of expiry: 26 JAN 18

No.of entries: SINGLE
Issue No.: 17A79997
For stay(s) of: 1 YEAR

Category: (G) AS TECH. INTERN TRAINING (I) (B)

Surname/Given name: DANG HOAI PHONG

Passport No.: C3176199
Sex: M
Date of birth: 28 FEB 96
Nationality: VNM
No.of applicants:

Remarks

OKY17-051215

V<JPNDANG<<HOAI<PHONG<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<

C3176199<2VNM9602289M1801260 17A79997620D<G07